

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2022/HSST**

Ngày: 07/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ry Thị Mỹ Hoàng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông A Ten và ông Nguyễn Đăng Sao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Công Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Phan Hà Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

A Tr, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1990 tại Kon Tum; Trú tại: Làng K, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Hà Lăng; giới tính: Nam; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Gvà bà Y Đ; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 06 anh em; bị cáo có vợ là Y Tvà 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo A Tr:

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Trợ giúp viên pháp lý củA Trg tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: 211 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

-Người phiên dịch: Ông A Th– Công chức Tư pháp hộ tịch của UBND xã Ri, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Trú tại: Xã Ri, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại:

Công ty TNHH MTV N.

Địa chỉ: Phường D, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Đại diện theo pháp luật: ông Mạc Văn Đ – Giám đốc Công ty TNHH MTV N.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Q – Trưởng ban trồng rừng NLG Rờ Koi – Sa Thầy thuộc Công ty TNHH MTV N.

Trú tại: 102 B, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Anh A T, sinh năm 1989.

Trú tại: Làng R, xã Ri, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần giữa tháng 03 năm 2021, khi A Tr (SN: 1990; trú tại: Làng K, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum) đi thăm rẫy cà phê tại khu vực rừng thông của Ban trồng rừng nguyên liệu giấy Rờ Koi (thuộc Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam) thì phát hiện một số cây cà phê bị cháy nên bức tức. A Tr nghĩ là do người của Ban trồng rừng nguyên liệu giấy Rờ Koi đã đốt cây cà phê của mình nên rất tức giận và nảy sinh ý định chặt, vát phần vỏ các cây thông của Ban trồng rừng nguyên liệu giấy Rờ Koi để làm cho cây chết dần. Sau đó, A Tr đã đi đến khu vực trồng cây thông tại lô B6 khoảnh 9 tiểu khu 578 thuộc địa giới hành chính xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum do Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam – Tổng Công ty Giấy Việt Nam quản lý, sử dụng. Tại đây A Tr đã dùng con dao rựa (dài 41cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm không nhọn, đầu mũi bằng, cán bằng gỗ tròn dài 16cm) chặt, vát phần vỏ xung quanh đến khi lộ phần gỗ của cây, vết chặt có chiều dài từ 10 (mười) đến 30 (ba mươi) cm. Với hình thức như trên, A Tr đã tiến hành chặt, vát tổng cộng 37 cây thông do Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam trồng từ năm 2001.

Tại báo cáo thuyết minh, giải trình số 07/BC-GTĐG ngày 01/07/2021 của Hội đồng định giá xác định: tỉ lệ thiệt hại của 37 cây thông là 100%, số cây sống còn lại không có khả năng phục hồi sinh trưởng, phát triển.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐGTS ngày 01/7/2021 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự - UBND huyện Sa Thầy kết luận: giá trị tài sản 37 cây thông là: 6.822.866 (sáu triệu tám trăm hai mươi hai nghìn tám trăm sáu mươi sáu) đồng.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo: A Tr về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A Tr từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo **A Tr** cho Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo vì bị cáo khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện của người bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 6.822.866 đồng. Bị cáo đã bồi thường 1.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy. Bị hại được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy để nhận. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 5.322.866 đồng.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với: 01 (một) con dao rựa dài 41cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm không nhọn, đầu mũi bằng, cán bằng gỗ tròn dài 16cm. Đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 37 (ba mươi bảy) cây thông do A Tr chặt, vát phần vỏ hiện đang ở tại hiện trường tại lô B6 khoảnh 9 tiểu khu 578 thuộc địa giới hành chính xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy. Đề nghị HĐXX giao lại cho Ban trồng rừng nguyên liệu giấy Rờ Koi để xử lý.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, trách nhiệm dân sự. Tuy nhiên, về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là khá cao so với thiệt hại mà bị cáo gây ra cũng như so với khung hình phạt luật quy định. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo mức án 09 tháng cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để nhận định:

Khoảng tháng 03 năm 2021 tại lô B6 khoảnh 9 tiểu khu 578 thuộc địa giới hành chính xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum A Tr (SN: 1990; trú tại: Làng K, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum) với ý thức coi thường quyền sở hữu

về tài sản của người khác và nhằm thỏa mãn cảm xúc giận giữ, tư thù cá nhân nên A Tr đã thực hiện hành vi chặt, vát phần vỏ xung quanh làm chết 37 cây thông của Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam trồng từ năm 2001 gây thiệt hại với số tiền là: **6.822.866** (sáu triệu tám trăm hai mươi hai nghìn tám trăm sáu mươi sáu) đồng.

Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý.

Do đó, bản Cáo trạng số 26/CT-VKSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo A Tr về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vì bức tức cho rằng người của Công ty nguyên liệu giấy đã đốt cây cà phê của mình mà bị cáo đã vô cớ dùng rựa chặt, vát phần vỏ xung quanh 37 cây thông của Công ty để nhằm mục đích hủy hoại cây. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Thấy rằng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s, b, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội vẫn đảm bảo để giáo dục bị cáo trở thành người có ích và tôn trọng pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 6.822.866 đồng. Bị cáo đồng ý theo yêu cầu của đại diện người bị hại. Do đó, cần ghi nhận sự thỏa thuận này. Bị cáo đã nộp số tiền 1.500.000 đồng để khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001654 ngày 15/10/2021. Bị hại được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy để nhận số tiền này. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 5.322.866 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 37 (ba mươi bảy) cây thông do A Tr chặt, vát phần vỏ hiện đang ở tại hiện trường tại lô B6 khoảnh 9 tiểu khu 578 thuộc địa giới hành chính xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy và hiện được giao cho Ban trông rừng nguyên liệu giấy Rờ Koi trông coi, quản lý. Đây là tài sản thuộc Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam –

Tổng Công ty Giấy Việt Nam. Do đó, giao lại cho Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam – Tổng Công ty Giấy Việt Nam.

- Đối với: 01 (một) con dao rựa dài 41cm (lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm không nhọn đầu mũi bằng; cán bằng gỗ, tròn dài 16cm). Đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí. Do đó, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo A Tr phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **A Tr** 12 (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo **A Tr** cho Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo **A Tr** phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật thi hành án hình sự.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo vì bị cáo khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao rựa dài 41cm (lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm không nhọn đầu mũi bằng; cán bằng gỗ, tròn dài 16cm).

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự **ngày 07/12/2021**.

- Giao cho Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam – Tổng Công ty Giấy Việt Nam 37 (ba mươi bảy) cây thông do A Tr chặt, vát phần vỏ hiện đang ở tại hiện trường tại lô B6 khoảnh 9 tiểu khu 578 thuộc địa giới hành chính xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Bị hại được quyền đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy để nhận số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001654 ngày 15/10/2021.

Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho người bị hại số tiền 5.322.866 đồng
(Năm triệu ba trăm hai mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi sáu đồng).

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự 2015: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo A Tr.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án (ngày 07/01/2022) bị cáo, bị hại có quyền gửi đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Sa Thầy;
- Công an huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ry Thị Mỹ Hoàng

